TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày: 23-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Việt Bằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Liên

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Ông Lã Ngọc Tiền - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Ngọc Thư - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo: Trần Trung K, sinh ngày 19-02-2005 tại tỉnh Nghệ An; số căn cước công dân: 04020502xxxx; nơi thường trú: Khối T, phường Q, thị xã M, tỉnh Nghệ An (nay là khối T, phường M, tỉnh Nghệ An); nơi ở hiện tại: TDP H, phường V, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (nay là TDP H, phường Q, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trung H, sinh năm 1979 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1981; tiền án: Ngày 17-7-2023 Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm tù về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, được đặc xá ngày 01-10-2024; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24-6-2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 03 Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2. Bị cáo: Phan Ngọc H, sinh ngày 13-01-2009 tại tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình); số căn cước công dân: 03620901xxxx; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn H, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (nay là thôn H, phường T, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính:

Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H, sinh năm 1978 và bà Trần Thị L, sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24-6-2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 03 Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

+ Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Ngọc H: Ông Phan Văn H, sinh năm 1978 và bà Trần Thị L, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn H, phường T, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

+ Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo Phan Ngọc H: Bà Trần Thị N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình (có mặt)

3. Bị cáo đồng thời là bị hại: Nguyễn Quốc Khánh D, sinh ngày 27-11-2007 tại tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình); số căn cước công dân: 03620701xxxx; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn L, xã M, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (nay là thôn L, phường T, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc K, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

+ Người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Quốc Khánh D: Ông Nguyễn Quốc K, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn L, phường T, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

+ Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Quốc Khánh D: Bà Đinh Thị Thanh T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình (có mặt)

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Ngọc Th, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số 3/17/186 đường V, phường N, tỉnh Ninh Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 4B ngõ V, phường N, tỉnh Ninh Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 19-4-2025, Phan Ngọc H điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM Elegant II màu đen - xám, biển kiểm soát 18V1 - 3605 chở Trần Trung K đi qua ngã ba đường Trần Hưng Đạo và đường Cột Cờ, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định (nay là phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình) thì nhìn thấy Nguyễn Quốc Khánh D, Lê Trung K sinh ngày 27-8-2007, Hoàng Minh T sinh năm 2005 đang ngồi ăn, uống tại quán ăn của chị Nguyễn Thị Th địa chỉ số 43 đường H, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định (nay phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình).

Do biết D đang nợ tiền của Trần Văn G, sinh năm 2005, trú tại số 56 đường T, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định (nay là phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình), nên khi gặp G tại khu vực cây xăng đường Trần Nhân Tông, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định (nay là phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình) H đã nói cho G biết D đang ngồi cùng bạn tại quán ăn trên thì G rủ H, K đi tìm D để đòi tiền.

Khoảng 4 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Ngọc H, Trần Trung K và Trần Văn G đến quán ăn, G yêu cầu D trả số tiền 200.000 đồng thì D và G xảy ra cãi chửi nhau. Trần Trung K cầm 01 vỏ chai thủy tinh (dạng vỏ chai bia Hà Nội) định đánh D nhưng mọi người can ngăn nên tất cả bỏ đi. Trần Trung K cầm theo 02 vỏ chai bia (dạng vỏ chai bia Hà Nội) lấy tại quán ăn rồi lên xe máy biển kiểm soát 18V1 - 3605 do H điều khiển đi theo hướng từ đường Trần Hưng Đạo về cầu Đò Quan. Khi đi đến gần khu vực cầu Đò Quan thì K nói với H "Mày quay lại đi, tao nói chuyện với chúng nó". H chở K quay lại quán ăn, dừng xe dưới lòng đường đứng đối diện chửi nhau với D và Hoàng Minh T. T cầm 01 chiếc bát con màu trắng bằng sứ, đường kính khoảng 08cm trên mặt bàn ném về phía H và K nhưng không trúng. K cầm 02 vỏ chai bia lần lượt ném vào vị trí nhóm của D đang ngồi nhưng không trúng ai. D cầm 01 chiếc bát tô bằng sứ màu trắng, đường kính khoảng 15cm và 01 chiếc đĩa bằng nhựa trên mặt bàn ném về phía H và K nhưng không trúng. D tiếp tục lấy 01 chiếc ghế nhựa của quán đuổi đánh nên H và K lên xe bỏ chạy từ đường Trần Hưng Đạo về cầu Đò Quan hướng sang đường Đặng Xuân Bảng. D lấy xe máy Honda Wave màu xám biển kiểm soát 18MA - 026.38 đuổi theo với vận tốc khoảng 80km/h. Khi đến khu vực giữa cầu Đò Quan hướng về đường Đặng Xuân Bảng, D điều khiển xe vượt lên phía bên trái xe của H và K. Thấy vậy, Trần Trung K nói với H "Kìa, nó vượt lên kìa, lách sang đi". H hiểu ý liền điều khiển xe của mình ép đầu xe của D khiến phần chắn bùn sau bên trái xe của H điều khiển va chạm với phần bánh xe và đầu xe bên phải xe của D điều khiển làm xe của D bị đổ, trượt rê trên mặt đường về phía đường Đặng Xuân Bảng, D bị ngã trượt rê người trên mặt đường về phía trước khoảng 05m, đầu D va chạm với phần chắn đà phía trước bên trái (bên ghế lái) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand I10 màu trắng biển kiểm soát 18A-174.50 của ông Trần Ngọc Th, sinh năm 1963, trú tại số 3/17/176 đường V, phường C, thành phố Nam Định (nay là phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình) đang di chuyển tại phía đường ngược chiều. Xe máy do H điều khiển cũng bị mất lái đổ ra đường, phần chắn bùn sau va chạm với xe của D bị rơi ra mặt đường. K chạy đến nhặt phần chắn bùn thì anh Th hô "Chúng mày không được chạy, đưa người ta đi cấp cứu ngay", thấy vậy K, H nói "Chạy đi" rồi lên xe bỏ chạy về hướng đường Đặng Xuân Bảng. D được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định cấp cứu với thương tích: Vết thương thái dương phải kích thước khoảng 04cm; vết thương cằm nham nhở kích thước khoảng 02cm; chảy máu dưới nhện vài rãnh cuộn não vùng đỉnh phải.

Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định (nay là Công an phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình) đã thu giữ 02 đoạn video ghi lại nội dung sự việc (niêm phong ký hiệu A1, A2) và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 02 đoạn video đã thu giữ. Bản kết luận giám định số 763 ngày 09-5-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phát hiện dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của Nguyễn Quốc Khánh D. Bản kết luận giám định số 58/25/TgT ngày 02-6-2025 của Trung tâm giám định Y khoa pháp y Sở Y tế tỉnh Nam Định, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Quốc Khánh D là 17%, cơ chế hình thành vết thương: Đa chấn thương do cơ thể va đập với vật cứng gây thương tích.

Cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe mô tô SYM Elegant II màu đen - xám biển kiểm soát 18V1 - 3605 là của anh Trần Văn H, sinh năm 1990, trú tại xã Hiển Khánh, tỉnh Ninh Bình. Anh H cho H mượn để sử dụng từ tháng 12-2024. Chiếc xe mô tô Honda Wave màu xám biển kiểm soát 18MA – 026.38 là của bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1985, trú tại thôn L, phường T, tỉnh Ninh Bình (mẹ của D). Bà P cho D mượn để sử dụng từ tháng 02-2025 và không biết D sử dụng xe đi gây rối trật tự công cộng.

Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ, 01 xe máy nhãn hiệu SYM Elegant II màu đen - xám, biển kiểm soát 18V1 – 3605 của ông Trần Văn H, 01 xe mô tô Honda Wave màu xám biển kiểm soát 18MA – 026.38 của bà Nguyễn Thị P đến Phòng PC08 Công an tỉnh Nam Định để xử lý đối với hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông của ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị P.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand I10 màu trắng biển kiểm soát 18A-174.50 là tài sản của ông Trần Ngọc Th nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Th.

Công an tỉnh Nam Định đã quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi gây rối trật tự công cộng của Hoàng Minh T.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Nguyễn Quốc Khánh D, ông Trần Ngọc Th và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại cơ quan điều tra, Trần Trung K, Phan Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm. Nguyễn Quốc Khánh D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Bản cáo trạng số 13/QĐ-KSĐT ngày 15-8-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Ninh Bình truy tố Trần Trung K, Phan Ngọc H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 (với tình tiết thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Quốc Khánh D về tội " Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Trung K thừa nhận, sau khi đã bỏ ra về, bị cáo là người yêu cầu H quay lại để cãi chửi nhau, xô xát với nhóm của D, là người trực tiếp cầm 02 vỏ chai bia ném về nhóm của D, khi biết D đang đuổi theo, vượt qua với tốc độ cao đã giục H điều khiển xe mô tô chèn ép xe mô tô do D đang điều khiển; bị cáo Phan Ngọc H thừa nhận đã trực tiếp điều khiển xe mô tô của mình chèn ép xe mô tô do D đang điều khiển với tốc độ cao làm D ngã xuống đường va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 18A-174.50 do ông Trần Ngọc Th đi phía ngược chiều; các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là nguyên nhân gây ra thương tích cho D. Bị cáo Nguyễn Quốc Khánh D thừa nhận cãi chửi nhau, sử dụng bát, đĩa ném, dùng ghế nhựa tấn công và điều khiển xe máy với tốc độ cao đuổi theo Phan Ngọc H, Trần Trung K gây mất trật tự công cộng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Các bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo đồng thời là bị hại là Nguyễn Quốc Khánh D; người đại diện hợp pháp của Nguyễn Quốc Khánh D không yêu cầu bị cáo Trần Trung K, Phan Ngọc H phải bồi thường dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, lời khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo nội dung bản cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm đ khoản 2 (với tình tiết thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24-6-2025.

+ Căn cứ Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm đ khoản 2 (với tình tiết thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024: Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc H phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24-6-2025.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Khánh D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng", xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Vấn đề bồi thường dân sự: Do Nguyễn Quốc Khánh D, người đại diện hợp pháp của D và ông Trần Ngọc Th không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị không giải quyết.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Phan Ngọc H: Không có ý kiến gì về tội danh và vấn đề bồi thường dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo H được hưởng mức án thấp nhất so với mức hình phạt Kiểm sát viên đề xuất.

* Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Quốc Khánh D: Không có ý kiến gì về tội danh và vấn đề bồi thường dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo D được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Ngọc H, người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Quốc Khánh D không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định (cũ), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định (cũ), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu chứng cứ như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại; biên bản ghi lời khai của người làm chứng; các biên bản nhận dạng; hồ sơ vụ va chạm giữa xe ô tô BKS 18A-174.50 với xe mô tô 18MA-026.38; bản kết luận giám định số 763 ngày 09-5-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đối với các đoạn video ghi lại hình ảnh diễn biến sự việc; hồ sơ bệnh án của bị hại; bản kết luận giám định số 58/25/TgT ngày 02-6-2025 của Trung tâm giám định Y khoa pháp y Sở Y tế tỉnh Nam Định cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 04 giờ 30 phút đến 04 giờ 40 phút ngày 19-4-2025, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Trần Hưng Đạo - đường Cột Cờ đến cầu Đò Quan, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Quốc Khánh D đã cãi chửi nhau, sử dụng bát, đĩa ném, dùng ghế nhựa tấn công và điều khiển xe máy với tốc độ cao đuổi theo Phan Ngọc H, Trần Trung K gây mất trật tự công cộng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo Trần Trung K là người đã yêu cầu Phan Ngọc H quay lại để cãi chửi nhau, xô xát với nhóm của D, là người trực tiếp cầm 02 vỏ chai bia ném về nhóm của D, khi biết D đang đuổi theo, vượt qua với tốc độ cao đã nói "Kìa, nó vượt lên kìa, lách sang đi" để giục H chèn ép xe của Huy. Bị cáo Phan Ngọc H thừa nhận là người trực tiếp điều khiển xe mô tô của mình chèn ép xe mô tô do D đang điều khiển với tốc độ cao làm D ngã xuống đường

va chạm với xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand I10 biển kiểm soát 18A-174.50 do ông Trần Ngọc Th đi phía ngược chiều. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là nguyên nhân gây thương tích cho D với tỷ lệ tổn thương cơ thể 17%.

Bị cáo Trần Trung K và Phan Ngọc H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc điều khiển xe mô tô của mình làm phương tiện ép xe mô tô của Nguyễn Quốc Khánh D đang chạy với tốc độ cao là hành vi nguy hiểm sẽ gây tai nạn, xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của K, H, D và những người tham gia giao thông khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hậu quả: Nguyễn Quốc Khánh D bị thương tích với tỷ lệ 17%. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 (với tình tiết định khung dùng thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quốc Khánh D là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cãi chửi nhau, sử dụng bát, đĩa ném, dùng ghế nhựa tấn công và điều khiển xe máy với tốc độ cao đuổi theo Trần Trung K, Phan Ngọc H đã làm rối loạn không gian công cộng, gây mất trật tự, ảnh hưởng đến sự sinh hoạt bình thường của cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo Trần Trung K, Phan Ngọc H và Nguyễn Quốc Khánh D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quốc Khánh D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ông nội được tặng thưởng huân huy chương chống Mỹ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Trung K có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phan Ngọc H và Nguyễn Quốc Khánh D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về vị trí, vai trò của Trần Trung K, Phan Ngọc H trong vụ án Cố ý gây thương tích:

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc phân công từ trước nên là đồng phạm mang tính chất giản đơn. Bị cáo Trần Trung K là người đã yêu cầu Phan Ngọc H chở K quay lại để cãi chửi nhau, xô xát với nhóm của D, là người trực tiếp cầm 02 vỏ chai bia ném về nhóm của D, nhận thức được việc giục H điều

khiển xe mô tô ép xe mô tô do D đang điều khiển với tốc độ cao sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng sức khỏe của K, H, D và những người tham gia giao thông khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo Phan Ngọc H đã trực tiếp điều khiển xe mô tô của mình ép xe mô tô do D đang điều khiển với tốc độ cao làm D ngã xuống đường va chạm với xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand I10 biển kiểm soát 18A-174.50 do ông Trần Ngọc Th đi phía ngược chiều, gây thương tích cho D với tỷ lệ tổn thương cơ thể 17% giữ vai trò thứ hai.

[5] Về hình phạt:

5.1 Đối với bị cáo Trần Trung K: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo mà tiếp tục phạm tội với vai trò thứ nhất, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

5.2 Đối với bị cáo Phan Ngọc H: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm minh để cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi phạm tội, bị cáo trên 16 tuổi dưới 18 tuổi nên sẽ được áp dụng đường lối xét xử với người chưa thành niên phạm tội.

5.3 Đối với bị cáo Nguyễn Quốc Khánh D: Bị cáo sử dụng bát, đĩa ném, dùng ghế nhựa tấn công Trần Trung K, Phan Ngọc H. Sau khi K, H đã bỏ chạy bị cáo vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô của mình đuổi theo K, H với tốc độ cao để đánh nhau tiếp. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm minh để cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi phạm tội, bị cáo trên 16 tuổi dưới 18 tuổi nên sẽ được áp dụng đường lối xét xử với người chưa thành niên phạm tội.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và ông Trần Ngọc Th không yêu cầu phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Trung K, bị cáo Phan Ngọc H và bị cáo Nguyễn Quốc Khánh D bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm đ khoản 2 (với tình tiết thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội "Cố

ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Trần Trung K 03 năm 06 tháng (Ba năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 24-6-2025.

2. Căn cứ Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm đ khoản 2 (với tình tiết thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024: Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc H phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Phan Ngọc H 02 năm 06 tháng (Hai năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 24-6-2025.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Khánh D phạm tội " Gây rối trật tự công cộng". Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Khánh D 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Các bị cáo Trần Trung K, Phan Ngọc H và Nguyễn Quốc Khánh D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Trung K; bị cáo Phan Ngọc H, người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Ngọc H, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo Phan Ngọc H; bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Quốc Khánh D, người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Quốc Khánh D, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Quốc Khánh D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Trần Ngọc Th có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa của bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 – Ninh Bình;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Việt Bằng